

BỘ CÔNG AN
CÔNG AN TP HẢI PHÒNG

Số: 3679 /CAHP-CSGT

V/v sơ kết 01 năm thực hiện Chỉ thị số
31/CT-TTg ngày 21/12/2023 của Thủ
tướng Chính phủ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 24 tháng 12 năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam TP. Hải Phòng và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Các Sở, ban, ngành thuộc TP. Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân các quận, huyện thuộc TP. Hải Phòng.

Ngày 02/02/2024, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Kế hoạch số 25/KH-UBND về thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 21/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông cho lứa tuổi học sinh trong tình hình mới;

Ngày 20/12/2024, Bộ Công an có Công văn số 4577/BCA-C08 về việc sơ kết 01 năm thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 21/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Công an thành phố trân trọng đề nghị các Sở, ngành, địa phương tổng hợp, báo cáo kết quả, tiến độ triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch số 25/KH-UBND và Đề cương báo cáo (gửi kèm);

Đề nghị các Sở, ngành, địa phương quan tâm và gửi văn bản sơ kết về Công an thành phố **trước ngày 31/12/2024** để tập hợp, báo cáo các cấp theo quy định. Chi tiết xin liên hệ Phòng Cảnh sát giao thông; SĐT: 069.278.5994 hoặc đồng chí Thượng tá Lê Đức Hiệp – Đội trưởng Đội Tham mưu; SĐT: 0972.389.686./.

Nơi nhận:

- UBND TP. Hải Phòng;
- Đ/c Giám đốc CATP;
- Như kính gửi;
- Lưu: VT, CAHP.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đại tá Bùi Trung Thành

ĐỀ CƯƠNG

Báo cáo sơ kết 01 năm thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 21/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về “tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông cho lứa tuổi học sinh trong tình hình mới”, của UBND các địa phương (Kèm theo Công văn số 4577/BCA-C08 ngày 12/12/2024 của Bộ Công an)

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Nêu khái quát đặc điểm, tình hình của đơn vị, địa phương (*phương tiện tham gia giao thông của lứa tuổi học sinh, hạ tầng giao thông, hoạt động đưa đón học sinh đến trường...*) liên quan đến việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg.

2. Tình hình trật tự, an toàn giao thông (TTATGT) liên quan đến học sinh và lứa tuổi học sinh; tai nạn giao thông (TNGT) liên quan đến học sinh và lứa tuổi học sinh và ùn tắc giao thông tại khu vực trường học (*từ ngày 21/12/2023 đến ngày 21/12/2024 tăng, giảm thế nào?*)

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quán triệt thực hiện

- Chương trình, Kế hoạch của các địa phương để cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với đặc điểm tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ tại địa phương; phân công rõ trách nhiệm của sở, ngành chức năng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. Trong đó, quy định rõ trách nhiệm của từng chủ thể trên địa bàn quản lý trong thực hiện công tác quản lý nhà nước về bảo đảm TTATGT cho học sinh để có biện pháp kiểm điểm, xử lý nghiêm khắc nếu để tình hình TTATGT liên quan đến học sinh diễn biến phức tạp trên địa bàn.

- Công tác chỉ đạo UBND cấp huyện, cấp xã hàng năm phải đưa ra mục tiêu phấn đấu không để học sinh trên địa bàn bị tai nạn giao thông và có giải pháp thực hiện cụ thể.

- Việc tổ chức Hội nghị triển khai, quán triệt (thành phần, thời gian)

- Công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện.

- Rà soát, đánh giá tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 31/CT-TTg.

2. Công tác phối hợp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông cho lứa tuổi học sinh.

- Các biện pháp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về TTATGT cho lứa tuổi học sinh và các bậc phụ huynh.

- Công tác vận động gia đình nêu gương trong chấp hành nghiêm pháp luật về giao thông, nhất là không giao xe cho học sinh khi chưa đủ điều kiện điều khiển.

- Công tác vận động quần chúng nhân dân tích cực tham gia bảo đảm TTATGT và phát hiện, ngăn chặn các trường hợp vi phạm pháp luật về TTATGT.

- Công tác tuyên truyền và hướng dẫn học sinh các kỹ năng tham gia giao thông an toàn, kết hợp với lồng ghép xây dựng ý thức, văn hóa khi tham gia giao thông.

- Việc xây dựng, nhân rộng và duy trì hoạt động của các mô hình, điển hình tiên tiến trong công tác bảo đảm TTATGT cho lứa tuổi học sinh, nhất là nhân rộng mô hình "**Cổng trường an toàn giao thông**", đội thanh niên tình nguyện, các "**Đội cờ đỏ**" tại khu vực cổng trường trong các giờ cao điểm, tạo thói quen chấp hành các quy định của pháp luật về giao thông tại cổng trường cho học sinh và phụ huynh học sinh.

3. Kết quả công tác bảo đảm TTATGT cho lứa tuổi học sinh tại địa phương, nhất là việc kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm là nguyên nhân trực tiếp gây TNGT liên quan đến lứa tuổi học sinh.

- Tập trung xử lý các hành vi vi phạm như: (1) Trên đường bộ: Điều khiển xe không có giấy phép lái xe; không đội mũ bảo hiểm; chở quá số người quy định; không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông; chạy dàn hàng ngang; đi ngược chiều của đường một chiều; bấm còi, rú ga; điều khiển xe chạy bằng một bánh đối với xe hai bánh; sử dụng chân chống hoặc vật khác quẹt xuống đường khi xe đang chạy; lách lách, đánh võng; tụ tập gây rối trật tự công cộng, đua xe trái phép; phương tiện không đảm bảo an toàn dùng để vận chuyển, đưa đón học sinh...; (2) Trên đường sắt: Vi phạm quy định về hành lang an toàn giao thông đường sắt, không chấp hành tín hiệu đèn ở đường ngang có lắp đặt đèn cảnh báo (3) Trên đường thủy: Đón trả khách không đúng quy định, chở quá số người, không trang bị đầy đủ các thiết bị an toàn (như áo phao, dụng cụ cứu sinh, cứu đuối cho học sinh), đưa phương tiện không đủ điều kiện vào hoạt động đưa đón học sinh, giao phương tiện cho người không đủ điều kiện điều khiển; không mặc áo phao khi tham gia giao thông trên đường thủy; thuyền viên, người lái phương tiện đang làm việc trên phương tiện mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn...

- Bố trí lực lượng duy trì, bảo đảm TTATGT khu vực cổng các trường học, nhất là thời gian đầu và cuối giờ học nhằm xử lý các trường hợp học sinh, phụ huynh học sinh dừng, đỗ xe sai quy định dưới lòng đường, trên hè phố, khu vực đường ngang gây ùn tắc giao thông, tiềm ẩn nguy cơ gây tai nạn giao thông.

- Kết quả gửi thông báo những trường hợp học sinh vi phạm về cho nhà

trường để có hình thức xử lý và biện pháp giáo dục phù hợp theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chi thị số 31/CT-TTg ngày 21/12/2023.

- Xử lý phụ huynh học sinh, người giám hộ, người giao phương tiện cho các em học sinh khi chưa đủ điều kiện điều khiển.

- Xử lý các chủ phương tiện, người điều khiển phương tiện và phụ huynh chờ các em học sinh vi phạm các quy định về vận tải đường bộ, đường thủy, đường sắt.

4. Công tác tổ chức giao thông, khắc phục các điểm đen, điểm tiềm ẩn gây ra TNGT

- Công tác chỉ đạo rà soát tổ chức giao thông tại các khu vực trường học, tổ chức lại đối với các điểm bất hợp lý tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông, nhất là các trường hợp ngay sát các quốc lộ, tuyến đường nhiều phương tiện đi lại vào các khung thời gian đi học, tan học.

- Công tác chỉ đạo phối hợp giữa các lực lượng phân luồng, phòng ngừa, chống ùn tắc giao thông tại các khu vực trọng điểm, các tuyến đường quanh khu vực các trường học trên địa bàn, nhất là trong các giờ đến lớp và tan học. kiến nghị với nhà trường bố trí địa điểm và phân luồng cho học sinh ra về hợp lý để phụ huynh học sinh vào trường đúng giờ, đón học sinh không lấn chiếm lòng đường, vỉa hè gây ùn tắc giao thông.

- Công tác hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông tại các khu vực trường học theo đúng quy chuẩn, tiêu chuẩn và phù hợp với tổ chức giao thông, trong đó chú trọng đến việc bố trí vỉa hè, đường đi bộ, đường đi xe đạp và bãi trông giữ xe;

- Công tác bố trí hạ tầng, trang thiết bị bảo đảm TTATGT như biển báo khu vực trường học, đèn tín hiệu sang đường, vạch băng qua đường, gờ giảm tốc, sơn giảm tốc phù hợp theo các khu vực trường học.

- Công tác khắc phục các “điểm đen” trên các tuyến đường có trường học theo phân cấp quản lý.

5. Công tác quản lý phương tiện đưa đón học sinh an toàn

- Công tác quản lý các phương tiện chờ khách hết niên hạn sử dụng, quá hạn kiểm định, không đảm bảo an toàn dùng để vận chuyển, đưa đón học sinh.

- Công tác nghiên cứu cơ chế hỗ trợ các nhà trường tổ chức phương tiện đưa đón học sinh an toàn;

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn giao thông vận tải phối hợp, hướng dẫn các nhà trường tổ chức xe đưa đón học sinh phù hợp lứa tuổi, đảm bảo tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật;

- Việc bố trí điểm dừng đón, trả tại khu vực trường học và các điểm trên lộ trình đưa đón học sinh đảm bảo an toàn giao thông.

6. Công tác rà soát các bãi gửi xe trái phép gần khu vực trường học để có biện pháp xử lý; cam kết không nhận trông, giữ xe mô tô trên 50 phân khối của học sinh.

7. Công tác cân đối ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực hợp pháp khác đầu tư cải tạo hạ tầng giao thông, hoàn thiện tổ chức giao thông tại các khu vực có trường học. Chỉ đạo các ngành, đoàn thể, huy động các nguồn lực xã hội quan tâm kèm cặp, giúp đỡ những thanh thiếu niên, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, cơ nhỡ được đến trường và đến trường an toàn.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Các kết quả đạt được

Đánh giá khái quát tình hình TTATGT liên quan đến học sinh và lứa tuổi học sinh từ khi triển khai thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg đến nay.

2. Một số hạn chế, khó khăn, vướng mắc

3. Nguyên nhân

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Dự báo tình hình TTATGT liên quan đến học sinh và lứa tuổi học sinh trên địa bàn trong những năm tới, những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc.

2. Phương hướng, mục tiêu.

3. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới.

V. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

*** Lưu ý:**

- *Mốc thời gian sơ kết: Từ ngày 21/12/2023 đến ngày 21/12/2024.*

- *Các nội dung đánh giá, kiểm điểm phải có số liệu thống kê, phân tích cụ thể và có so sánh với thời gian trước liền kề.*